

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 12 LỚP LÁ 1
(09/12/2024 – 13/12/2024)

MỤC TIÊU - Trẻ hiểu và nói được vòng đời của bướm. - Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện “hai chú dê” - Trẻ vận động nhịp nhàng theo bài hát ”Ta đi vào rừng xanh”. - Trẻ giữ phối hợp tay, mắt, chân khi thực hiện trường sắp chui qua cổng. - Trẻ nhận biết, phát âm đúng, tìm được chữ cái g,m có trong các từ, câu. - Trẻ biết xem đồng hồ và nói được giờ đơn giản. - Trẻ biết được quy tắc 5 ngón tay và cách bảo vệ bản thân.					
HÌNH THỨC	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
TRÒ CHUYỆN	Trò chuyện các ngày lễ hội trong tháng.	Trò chuyện về các con vật sống trong rừng.	Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm.	Trò chuyện về cách bảo vệ bản thân trong mùa mưa. (CS24)	Trò chuyện về ngày nghỉ cuối tuần. (CS54)
GIỜ HỌC	- PTNT: Khám phá: Vòng đời của bướm. PTNN: LQCV Chữ g, m (MT68)	- PTNT: LQVT Tập xem đồng hồ, xem giờ. (MT36).	-PTTM: Vận động theo nhạc bài hát “ Ta đi vào rừng xanh”	- PTNN: LQVH: Kể chuyện “Hai chú dê”(MT95)	- PTTC: Trườn sắp chui qua cổng. (MT4) PTTC-KNXH: Quy tắc 5 ngón tay.
VCTL	Góc Toán: - Bài tập ôn số lượng 8, xem đồng hồ. Viết số, trang trí số. Tạo nhóm, tách gộp trong phạm vi 7-8. Sắp xếp theo qui tắc 2-1-2. Xếp hình sáng tạo từ hình hình học, so sánh chiều rộng 2-3 đối tượng... - Đồ dùng: que tính, muỗng nhựa, thẻ số, số rỗng, domino, nắp chai, đồng hồ học toán, hình hình học, bài tập cá nhân, bút chì, bút lông, thẻ hình cà rốt, táo... Góc tạo hình: - Đồ dùng: Giấy A4 trắng, giấy màu, màu sáp, màu nước, đất nặn, ly giấy, ly nhựa, cọ vẽ, lõi giấy, kẹp giấy, nguyên vật liệu mở... - Nặn, tạo hình theo ý thích. Góc kể chuyện: - Đồ dùng: Tranh rời, nhân vật rời trong câu chuyện “Sự tích cây vú sữa”. Tranh truyện, rối tay, rối ngón, nhân vật rời, sân khấu. - Cô hướng dẫn trẻ tập kể chuyện. Kể truyện theo tranh, kể truyện				

	sáng tạo với nhân vật rời. Góc phân vai: - Đồ dùng: Đồ chơi gia đình, đồ chơi làm tóc, đồ chơi bác sĩ. - Trẻ chơi theo ý thích và phân chia vai chơi với bạn cùng chơi. Góc xây dựng: - Đồ dùng: Nhà, gạch, khối mút, các loại hoa, cây xanh, rau củ... - Trẻ chơi cùng bạn theo ý thích Góc làm quen chữ viết: - Đồ dùng: Kéo, bút chì, bút lông, kẹp gỗ, nam châm, giấy, chữ rời, thẻ từ, sách báo cũ, hạt gạo, kẽm màu, bài tập cá nhân, bài thơ... - Tập đồ theo nét chấm, Tập sao chép tên. Viết chữ, trang trí chữ. Tìm từ có chứa chữ đã học.				
HĐNT	Quan sát: Vườn cây trong trường TCVD: Rồng rắn lên mây Chơi tự do Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...) Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Bầu trời Chơi dân gian: Vòng quay bánh xe. Chơi tự do Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...)	Quan sát: Cây hoa mười giờ TCVD: Trồng nụ trồng hoa Chơi tự do - Chơi các trò chơi trên sân, cướp cờ, nhảy qua vật cản...	Quan sát: Cây hoa nhài Chơi dân gian: Chi chi chành chành Chơi tự do Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...)	Quan sát: Cây lá lốt. Chơi dân gian: - Cáo và thỏ. Chơi tự do: - Chơi với cát, nước và các trò chơi trong sân trường. Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...
GIỜ ĂN	- Trẻ cùng cô chuẩn bị bàn ăn. - Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Biết mời cô và bạn khi ăn, biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp, biết chờ đến lượt khi lấy thức ăn.				
VỆ SINH	- Tự đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng chỗ, biết giặt nước bồn cầu. - Trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo sạch sẽ, gọn gàng				
NGỦ	- Không nói chuyện trong giờ ngủ. - Biết cất gối đúng chỗ sau khi ngủ dậy.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Ôn lại các bài thơ đã học. - Chơi tự do.	- Cho trẻ đọc đồng dao: Nu na nu nống, đi	- Giáo dục trẻ biết tránh một số trường hợp không an toàn: Khi	- Nghe hát các bài hát về gia đình. - Chơi cùng nhau các	- Ôn bài hát đã học - Tuyên dương bé ngoan cuối

		cầu đi quán - Chơi tự do.	người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. - Chơi tự do.	trò chơi tập thể.	tuần. (Bé sáng tạo, bé chăm ngoan, bé học giỏi) - Chơi tự do và ra về.
--	--	---	--	--------------------------	--

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 12.2024 LỚP LÁ 2
(9/12/2024 – 13/12/2024)

MỤC TIÊU

- Trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung câu truyện, nắm bắt được trình tự phát triển của câu truyện. Biết kể chuyện sáng tạo theo tranh biết phối hợp với bạn cùng kể chuyện sáng tạo “ Cáo, thỏ và gà trống”.
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, cách di chuyển của một số con vật sống trong rừng. Phân nhóm con vật theo kích thước, to – nhỏ, cao – thấp, thú hiền – dữ..
- Trẻ thích hát và thuộc lời bài hát: chú voi con ở bản đôn. Biết vận động minh họa theo nội dung bài hát
- Trẻ biết cách xoay tròn, vỗ bẹt một bên, dùng ngón tay vuốt nhọn một đầu để tạo thành con nhím. Biết sử dụng các nguyên vật liệu mở sáng tạo để làm các bộ phận cho con nhím (mắt, chân, lông con nhím)
- Cháu thực hiện đúng kỹ năng ném xa bằng hai tay .
- Thêm bột tạo nhóm số lượng trong phạm vi 8.
- Làm quen chữ viết u, k

HÌNH THỨC	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
TRÒ CHUYỆN	- Giáo dục trẻ biết gắn tên lên bảng điểm danh,thưa người lớn khi vào lớp. Trò chuyện về 2 ngày nghỉ cuối tuần.	- Giáo dục trẻ biết tự cất đồ của mình khi vào lớp. Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng.	- Giáo dục trẻ luôn tự giác giữ gìn vệ sinh luôn sạch sẽ.	Giáo dục trẻ ghi nhớ tên tục đơn cô giới thiệu và nói được đúng tên món ăn khi cô hỏi.	- Giáo dục trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định,sắp xếp gọn gàng, biết gắn tên lên bảng điểm danh, dạy trẻ biết chia sẻ, nhường nhịn bạn.
GIỜ HỌC	GDAN: Vận động: Chú voi con ở bản Đôn”	LQVT: Thêm bột tạo nhóm số lượng trong phạm vi 8.	GDVH: Kể chuyện “ Cáo, Thỏ và gà trống”	LQCV: Làm quen chữ viết u, k MTXQ	TH: Nặn con Nhím GDTC Ném xa bằng hai tay

				Các con vật sống trong rừng	
VCTL	Góc tạo hình: Nặn con vật bé thích Góc xây dựng: Trẻ thảo luận, xây chuồng, khuôn viên cho vật sống trong rừng, Góc Toán: Cắt dán số lượng trong phạm vi 8, tách số lượng trong phạm vi 8 Góc phân vai: Trẻ thảo luận, phân vai và chơi theo ý thích. Góc chữ viết: : Trang trí chữ cái, cắt dán từ có chứa chữ u, k Góc khám phá: Bướm giấy biết bay Góc âm nhạc: Hát múa: Chú voi con ở Bản Đôn. - GD trẻ thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc				
HDNT	Quan sát: Quan sát đồ chơi trong sân trường TCDG: Nhảy lò cò -TCVĐ: Cáo và thỏ	Quan sát: Các cây cầu Chơi dân gian: Gấp cua, Chơi tự do Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...) Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Quan sát cây Tắc TCVĐ: Cá sấu lên bờ Chơi tự do - Chơi các trò chơi trên sân	Quan sát: Quan sát bầu trời Chơi dân gian: Nhảy lò cò Chơi tự do Chơi đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...) Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Chơi với bóng nắn TCDG: Lộn cầu vòng TCVĐ: Cá sấu lên bờ
GIỜ ĂN	- Trẻ cùng cô chuẩn bị bàn ăn gia đình. Biết cách dọn dẹp sau khi ăn. - Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Biết mời cô và bạn khi ăn, biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp, biết chờ đến lượt khi lấy thức ăn.				
VỆ SINH	- Tự đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng chỗ, biết giặt nước bồn cầu. - Trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo sạch sẽ, gọn gàng				
NGỦ	- Không nói chuyện trong giờ ngủ. - Biết bao tui dip vào và cất gối đúng chỗ sau khi ngủ dậy.				
HOẠT ĐỘNG	Dạy thơ về	- Cho trẻ đọc đồng	Chơi “ Kể đúng tên 3	Ôn bài hát:	- Ôn bài hát đã học

CHIỀU	“ Chú giải phóng quân” . Rèn lại cách võ theo nhịp, phách. Chơi trò chơi tập thể	dao: Chặt cây dừa	quân trang, quân dụng của chú bộ đội ”	“Chú bộ đội đi xa” Chơi cờ đồ xí ngẫu ô chữ Chơi kết nhóm và tìm đồ vật theo yêu cầu của cô theo số lượng 8	về ngành nghề Chơi trò chơi tập thể - Tuyên dương bé ngoan cuối tuần.
--------------	---	--------------------------	---	--	--

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 12 LỚP LÁ 3
(09/12/2024 - 13/12/2024)

MỤC TIÊU

- Trẻ nhớ tựa đề bài thơ, hiểu nội dung của bài thơ nói về nỗi khó khăn vất vả của các chú bộ đội đi trong đêm mưa
- Trẻ nhận biết và phân biệt khối cầu, khối trụ theo yêu cầu của cô.
- Biết kể tên một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm các nghề, đồ chơi có dạng khối cầu và khối trụ ở xung quanh trẻ.
- Trẻ biết vẽ chú bộ đội, biết dùng các nét để vẽ: khuôn mặt, mái tóc, thân hình.
- Trẻ nhận biết được chữ g, h trong từ, trong bài thơ, trò chơi học tập
- Dạy trẻ thực hiện vận động trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của một số nghề truyền thống ở địa phương như: Nghề làm bánh gai, nghề làm nem chua, nghề đan nón....
- Trẻ thuộc lời bài hát, hiểu nội dung, ý nghĩa, giai điệu của bài hát : "Cháu thương chú bộ đội".
- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, giai điệu của bài hát "Màu áo chú bộ đội”.

HÌNH THỨC	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
TRÒ CHUYỆN	Trò chuyện với trẻ về ước mơ nghề nghiệp	Trò chuyện với trẻ về vật nuôi trong gia đình	Trò chuyện về con vật trẻ thích	Trò chuyện về động vật sống trong rừng	Trò chuyện với trẻ về vật nuôi trong gia đình
GIỜ HỌC	PTNN: Văn học: Bài thơ "Chú bộ đội hành quân trong mưa"	PTNTLQVT: Làm quen với toán: Phân biệt khối cầu, khối trụ	PTTM: Tạo hình: Vẽ chân dung chú bộ đội	PTTC: Thể dục: Trườn sấp trèo qua ghế thể dục LQCV: Làm quen chữ viết: Chữ g, h (tiết 2)	PTNT: KPMTXQ: Tìm hiểu về một số nghề truyền thống ở địa phương PTTM: Dạy hát: Bài hát "Cháu thương chú bộ đội" Nghe hát: “Màu áo chú bộ đội”
VCTL	Góc Toán: - Chơi bộ đồ chơi số, chơi bảng chữ số, chơi cờ domino. - Đồ dùng: Muỗng nhựa, thẻ số, số rỗng, domino, nắp chai, đồng hồ học toán, hình hình học, bài tập cá nhân, bút chì, bút lông, thẻ hình cà rốt,				

	táo, bộ các chữ số từ 1 đến 10. Góc tạo hình: - Vẽ chú bộ đội - Đồ dùng: Giấy A4 trắng, giấy màu, màu sáp, màu nước, đất nặn, ly giấy, ly nhựa, cọ vẽ, lõi giấy, kẹp giấy, nguyên vật liệu mở... Góc kể chuyện: - Cô hướng dẫn trẻ tập kể chuyện. Kể truyện theo tranh, kể truyện sáng tạo với nhân vật rời. - Đồ dùng: Tranh truyện, rối que, rối ngón tay... Góc phân vai: - Đồ dùng: Đồ chơi gia đình, đồ chơi làm tóc, đồ chơi bán hàng. - Trẻ chơi theo ý thích và phân chia vai chơi với bạn cùng chơi. Góc xây dựng: - Đồ dùng: Nhà, gạch, khối mút, các loại hoa, cây xanh, rau củ, ... - Trẻ chơi cùng bạn theo ý thích Góc chữ viết: -Tập đồ theo nét chấm, tập sao chép tên. Trang trí chữ cái, tìm từ chứa chữ. Tìm chữ G, H -Đồ dùng: màu sáp, viết chì, kéo, bài tập rời, chữ rời, giấy, thẻ từ, bài thơ, bài tập cá nhân.				
HĐNT	Quan sát: Cây khế TCDG: Dung dăng dung dè Chơi tự do - Chơi đá banh - Câu cá, gấp cua, bán hàng: cô hướng dẫn và chơi cùng trẻ - Lao động: nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây	Quan sát: thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân chơi, - TCVD: Kéo co Chơi dân gian: Lộn cầu vòng Chơi tự do: Chơi tự do với đồ chơi có sẵn (bật qua ô, trò chơi liên hoàn) và đồ chơi tự tạo (vẽ trên cát, vượt chướng ngại vật, nhảy qua rào, đi dép, đi qua mê	Quan sát: Cây xanh trong vườn trường TCVD: Gà đẻ trứng Chơi dân gian: - Gấp cua, đi cà kheo. Chơi tự do - Chơi các trò chơi trên sân, cấp cua, nhảy qua vật cản...	Quan sát: Cây sống đời TCVD: Cáo và thỏ TCDG: Lộn cầu vòng Chơi tự do: Chơi tự do: chơi với cát, nước. chơi với các đồ chơi có trong sân trường, bật qua vật cản. chơi cầu tuột, bập bênh...	Quan sát: vườn rau TCVD: Bắt chước tạo dáng TCDG: Nhảy dây Chơi tự do Chơi các trò chơi trên sân, cấp cua, nhảy qua vật cản...

		cung, gõ âm thanh)...			
GIỜ ĂN	- Giáo dục trẻ một số hành vi tốt trong ăn uống khi ăn không làm rơi vãi thức ăn. Lấy thức ăn vừa đủ ăn. - Có một số hành vi tốt trong ăn uống, biết mời cô, mời bạn khi ăn - Giáo dục trẻ tự giác rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn - Thực hiện trực nhật: Kê bàn, xếp khăn, xếp muống.				
VỆ SINH	- Tiếp tục rèn cách rửa tay, lau mặt, đánh răng. - Giáo dục trẻ biết uống nước, đánh răng sau khi ăn.				
NGỦ	- Thực hiện trai nệm, xếp gối, xếp nệm sau khi thức dậy - Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Giáo dục trẻ trật tự trong giờ ăn, ngủ, thay đồ.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Nghe đọc thơ, ôn lại các bài thơ, bài hát, đồng dao đã học. - Chơi tự do và ra về.	- Vận động nhẹ. - Xem video động vật nuôi trong gia đình. - Chơi tự do.	- Hoàn thành bài tập đồ nét. - Chơi tự do.	- Ôn các bài hát đã học - Trẻ làm bài tập tạo hình - Chơi tự do với đồ chơi	- Làm bài tập MTXQ - Tuyên dương bé ngoan cuối tuần (Bé sáng tạo, bé chăm ngoan, bé học giỏi) - Chơi tự do và ra về

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 12 LỚP LÁ 4
(09/12/2024 – 13/12/2024)

MỤC TIÊU

- Trẻ nhận biết đặc điểm riêng biệt chân con vật: chân vịt có màng để bơi, chân con gấu có móng vuốt, chân con mèo có móng vuốt và đệm thịt để leo trèo bắt chuột, chân con hươu có móng guốc .
- Trẻ biết xé mảng, xé theo đường thẳng, xé theo đường vẽ sẵn có hình dáng, màu sắc, khác nhau để tạo thành con vật yêu thích.
- Trẻ nhận biết nhanh chữ u, x có trong tiếng, trong các từ gần gũi trẻ và biết điền khuyết, sao chép từ có chứa chữ U, X, u, x.
- Trẻ biết bật tách khép chân qua 7 ô – Ném đích đúng.
- Trẻ biết đếm đến 8, nhận biết chữ số 8 và biết nhóm có 8 đối tượng.
- Trẻ nói được lời thoại các nhân vật trong câu chuyện “Thỏ trắng biết lỗi”.
- Trẻ biết vỗ tay theo tiết tấu phối hợp bài hát “Đố bạn” và biết sử dụng các nhạc cụ để gõ đệm.

HÌNH THỨC	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
TRÒ CHUYỆN	- Trò chuyện về Chân của các con vật: Con vật 2 chân, 4 chân; chân có màng, chân có móng vuốt, chân có móng guốc...(MT22)	- Trò chuyện về chân của con vật nuôi trong gia đình	Trò chuyện về ý nghĩa, ích lợi của chân đối với các con vật	Trò chuyện về sự khác nhau trong cách di chuyển của các con vật. - Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của đối tượng (MT20)	Trò chuyện về hành vi đúng – sai khi chăm sóc các con vật(CS39) - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ, yêu quý các con vật.
GIỜ HỌC	- PTNT: Chân của các con vật (MT26). - PTTC: Bật tách khép chân qua 7 ô - ném đích đúng (MT3)	- PTTM: Xé mảng, xé theo đường thẳng, xé theo đường vẽ sẵn. - PTNN: Tập nói lời thoại truyện “Thỏ trắng biết lỗi”.	- PTTM: Vỗ theo tiết tấu phối hợp bài hát “Đố bạn”.	- PTNT: Đếm đến 8, nhận biết chữ số 8 và biết nhóm có 8 đối tượng.	- PTNN: Ôn chữ u, x.

VCTL	- Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc (cs 32) - Giúp đỡ cô trong công việc thông qua bảng trực nhật (MT74) Góc Toán: - Nhận biết, tạo nhóm, tách nhóm trong phạm vi 8. Viết số 8, trang trí số 8. Sắp xếp theo qui tắc 3 đối tượng 2-1-3, 2-2-3.... Xếp hình sáng tạo từ hình hình học. Bài tập nối nhóm có số lượng phù hợp với số 8. - Đồ dùng: Hạt gạo, muông nhựa, thẻ số, số rỗng, domino, nắp chai, đồng hồ học toán, hình hình học, bài tập cá nhân, bút chì, bút lông, thẻ hình cà rốt, táo, thước kẻ, dây đo... Góc tạo hình: - Đồ dùng: Giấy A4 trắng, giấy màu, màu sáp, màu nước, đất nặn, ly giấy, ly nhựa, cọ vẽ, lõi giấy, kẹp giấy, nguyên vật liệu mở... - Vẽ, nặn, cắt, xé dán con vật yêu thích. Tạo hình theo ý thích. - Làm bài trong tập tạo hình. Góc văn học: - Đồ dùng: Tranh truyện, rối tay, rối que, rối ngón, sân khấu, bảng nam châm, nhân vật rời... - Cô hướng dẫn trẻ tập kể chuyện với rối. Kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo. Góc phân vai: - Đồ dùng: Đồ chơi gia đình, đồ chơi làm tóc, đồ chơi bác sĩ. - Trẻ chơi theo ý thích và phân chia vai chơi với bạn cùng chơi. Góc xây dựng: - Đồ dùng: Nhà, gạch, khối mút, ống chỉ, các loại hoa, cây xanh, rau củ, phương tiện giao thông, đồ chơi lắp ráp... - Trẻ chơi xây nhà cao tầng và chơi cùng bạn theo ý thích. Góc làm quen chữ viết: - Đồ dùng: Kéo, bút chì, bút lông, kẹp gỗ, nam châm, giấy, chữ rỗng, thẻ từ, sách báo cũ, hạt gạo, kẽm màu, bài tập cá nhân, bài thơ... - Tập đồ theo nét chấm, tập sao chép tên. Viết chữ, trang trí chữ, điền khuyết, sao chép. Tìm từ có chứa chữ u, x. Tìm chữ u, x trong bài “Mèo đi câu cá”. - Làm bài trong vở tập tô. Góc đọc sách: - Đồ dùng: Sách cô và trẻ cùng làm, sách giáo dục lễ giáo, sách bản thân và gia đình, truyện cổ tích... - Đọc theo ý thích. Góc âm nhạc: - Đồ dùng: Phách tre, gáo dừa, trống, nơ, hoa, song loan, đàn, xúc xắc... - Hát và vận động những bài hát: cá vàng bơi, chú voi con, đồ bạn, ta đi vào rừng xanh... Góc khoa học: - Đồ dùng: Nam châm, sắt, nhựa, ly giấy, kính lúp, phễu, bộ đo, gạo, baking soda, pom pom, chai, bảng dự đoán và kết quả thí nghiệm... - Trẻ làm thí nghiệm nam châm hút gì và chơi theo ý thích.
-------------	--

HĐNT	Quan sát: Chân con gà, con vịt. TCVĐ: Lùa vịt Chơi dân gian: Rồng rắn lên mây Chơi tự do + Củng cố kỹ năng qua trò chơi “Ai nhanh nhất”. + Phát triển kỹ năng nhảy: Nhảy lò cò. + Chơi cầu tuốt, bập bênh... Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Chân con cua, con tôm. TCVĐ: Chạy tiếp sức Chơi dân gian: Ném vòng cổ chai Chơi tự do + Củng cố kỹ năng vận động cơ bản: Chạy 18m trong khoảng thời gian 5-7 giây (CS12) + Chơi đồ chơi ngoài trời: Cầu tuốt, xích đu, trò chơi liên hoàn. Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Cây ổi. TCVĐ: Cáo ơi ngủ à Chơi dân gian: Ô ăn quan, đi cà kheo Chơi tự do + Phát triển kỹ năng chạy: Chạy đích dắc. - Chơi các trò chơi trên sân, nhảy qua vật cản... Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Vườn rau. TCVĐ: Ô tô và chim sẻ Chơi dân gian: Nhảy bao bố, búng thun. Chơi tự do - Củng cố kỹ năng vận động cơ bản: Chạy nâng cao đùi. - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu tuốt, bập bênh...) Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Cây cóc. TCVĐ: Cá sấu lên bờ Chơi dân gian: Cắp cua bỏ giỏ, lộn cầu vòng. Chơi tự do: - Củng cố kỹ năng vận động cơ bản: Đi trên dây, dây đặt trên sàn. - Chơi với cát, nước. + Chơi cầu tuốt, bập bênh... Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...
GIỜ ĂN	- Tập một số thói quen lịch sự: nhặt cơm rơi và nhắc bạn cùng thực hiện. - Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Biết nhường nhịn khi lấy thức ăn, biết nhai thức ăn từ tốn.				
VỆ SINH	- Biết tự giác đánh răng sau khi ăn. - Giáo dục trẻ biết tự giặt nước bồn cầu sau khi đi vệ sinh.				
NGỦ	- Trẻ biết chủ động thu xếp nệm, gối. - Điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ ngủ.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Lập bảng phân loại chân của các con vật theo (chân có màng, chân có móng vuốt, chân có móng)	- Đọc thơ “Về loại vật”. - Hoàn thành bài trong tập tạo hình. - Trẻ chơi tự	- Vận động theo nhạc bài “đố bạn”. - Làm bài trong vở bé tập toán	- Suy tầm tranh ảnh về các con vật làm album hình. - Làm bài trong vở	- Làm bài trong vở bé tập tô - Tuyên dương bé ngoan cuối tuần. (Bé

	guốc). - Trẻ làm bài trong tập khoa học và xã hội. - Trẻ chơi tự do với đồ chơi.	do với đồ chơi.	- Tập sao chép tên. - Trẻ chơi tự do với đồ chơi.	chữ cái. - Chơi tự do với đồ chơi.	sáng tạo, bé chăm ngoan, bé học giỏi) - Chơi tự do và ra về.
--	---	------------------------	---	---	---

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 12 LỚP LÁ 5
(09/12/2024 – 13/12/2024)

MỤC TIÊU - Trẻ hiểu và nói được vòng đời của bướm. - Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện “hai chú dê” - Trẻ vận động nhịp nhàng theo bài hát ”Ta đi vào rừng xanh”. - Trẻ giữ phối hợp tay, mắt, chân khi thực hiện trường sắp chui qua cổng. - Trẻ nhận biết, phát âm đúng, tìm được chữ cái g,m có trong các từ, câu. - Trẻ biết xem đồng hồ và nói được giờ đơn giản. - Trẻ biết được quy tắc 5 ngón tay và cách bảo vệ bản thân.					
HÌNH THỨC	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
TRÒ CHUYỆN	Trò chuyện các ngày lễ hội trong tháng.	Trò chuyện về các con vật sống trong rừng.	Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm.	Trò chuyện về cách bảo vệ bản thân trong mùa mưa. (CS24)	Trò chuyện về ngày nghỉ cuối tuần. (CS54)
GIỜ HỌC	- PTNT: Khám phá: Vòng đời của bướm. PTNN: LQCV Chữ g, m (MT68)	- PTNT: LQVT Tập xem đồng hồ, xem giờ. (MT36).	-PTTM: Vận động theo nhạc bài hát “Ta đi vào rừng xanh”	- PTNN: LQVH: Kể chuyện “Hai chú dê”(MT95)	- PTTC: Trườn sắp chui qua cổng. (MT4) PTTC-KNXH: Quy tắc 5 ngón tay.
VCTL	Góc Toán: - Bài tập ôn số lượng 8, xem đồng hồ. Viết số, trang trí số. Tạo nhóm, tách gộp trong phạm vi 7-8. Sắp xếp theo qui tắc 2-1-2. Xếp hình sáng tạo từ hình hình học, so sánh chiều rộng 2-3 đối tượng... - Đồ dùng: que tính, muông nhựa, thẻ số, số rỗng, domino, nắp chai, đồng hồ học toán, hình hình học, bài tập cá nhân, bút chì, bút lông, thẻ hình cà rốt, táo... Góc tạo hình: - Đồ dùng: Giấy A4 trắng, giấy màu, màu sáp, màu nước, đất nặn, ly giấy, ly nhựa, cọ vẽ, lõi giấy, kẹp giấy, nguyên vật liệu mở... - Nặn, tạo hình theo ý thích. Góc kể chuyện: - Đồ dùng: Tranh rời, nhân vật rời trong câu chuyện “Sự tích cây vú sữa”. Tranh truyện, rối tay, rối ngón, nhân vật rời, sân khấu.				

	- Cô hướng dẫn trẻ tập kể chuyện. Kể truyện theo tranh, kể truyện sáng tạo với nhân vật rời. Góc phân vai: - Đồ dùng: Đồ chơi gia đình, đồ chơi làm tóc, đồ chơi bác sĩ. - Trẻ chơi theo ý thích và phân chia vai chơi với bạn cùng chơi. Góc xây dựng: - Đồ dùng: Nhà, gạch, khối mút, các loại hoa, cây xanh, rau củ... - Trẻ chơi cùng bạn theo ý thích Góc làm quen chữ viết: - Đồ dùng: Kéo, bút chì, bút lông, kẹp gỗ, nam châm, giấy, chữ rời, thẻ từ, sách báo cũ, hạt gạo, kẽm màu, bài tập cá nhân, bài thơ... - Tập đồ theo nét chấm, Tập sao chép tên. Viết chữ, trang trí chữ. Tìm từ có chứa chữ đã học.				
HĐNT	Quan sát: Vườn cây trong trường TCVD: Rồng rắn lên mây Chơi tự do Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...) Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...	Quan sát: Bầu trời Chơi dân gian: Vòng quay bánh xe. Chơi tự do Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...)	Quan sát: Cây hoa mười giờ TCVD: Trồng nụ trồng hoa Chơi tự do - Chơi các trò chơi trên sân, cướp cờ, nhảy qua vật cản...	Quan sát: Cây hoa nhài Chơi dân gian: Chi chi chành chành Chơi tự do Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, bập bênh...)	Quan sát: Cây lá lốt. Chơi dân gian: - Cáo và thỏ. Chơi tự do: - Chơi với cát, nước và các trò chơi trong sân trường. Lao động: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, tưới cây...
GIỜ ĂN	- Trẻ cùng cô chuẩn bị bàn ăn. - Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Biết mời cô và bạn khi ăn, biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp, biết chờ đến lượt khi lấy thức ăn.				
VỆ SINH	- Tự đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng chỗ, biết giặt nước bồn cầu. - Trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo sạch sẽ, gọn gàng				
NGỦ	- Không nói chuyện trong giờ ngủ. - Biết cất gối đúng chỗ sau khi ngủ dậy.				

HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Ôn lại các bài thơ đã học. - Chơi tự do.	- Cho trẻ đọc đồng dao: Nu na nu nống, đi cầu đi quán - Chơi tự do.	- Giáo dục trẻ biết tránh một số trường hợp không an toàn: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. - Chơi tự do.	- Nghe hát các bài hát về gia đình. - Chơi cùng nhau các trò chơi tập thể.	- Ôn bài hát đã học - Tuyên dương bé ngoan cuối tuần. (Bé sáng tạo, bé chăm ngoan, bé học giỏi) - Chơi tự do và ra về.
---	---	--	--	---	--